

SAMPLE PROJECT

BÀI 3: THỰC HIỆN DỰ ÁN 1

www.poly.edu.vn





- Kết thúc bài học này bạn có khả năng
 - Nắm vững hơn kiến thức lập trình Jdbc
 - Xây dựng thư viện tiện ích JdbcHelper
 - Lập trình CSDL với mô hình DAO







- Ôn lại kiến thức lập trình JDBC
 - Statement
 - ResultSet
 - PreparedStatement
 - CallableStatement
- Xây dựng thư viện tiện ích để đơn giản hóa lập trình Jdbc
- Tổ chức theo mô hình DAO
 - Xây dựng model
 - Xây dựng DAO
 - Sử dụng DAO làm việc với CSDL



JDBC Review

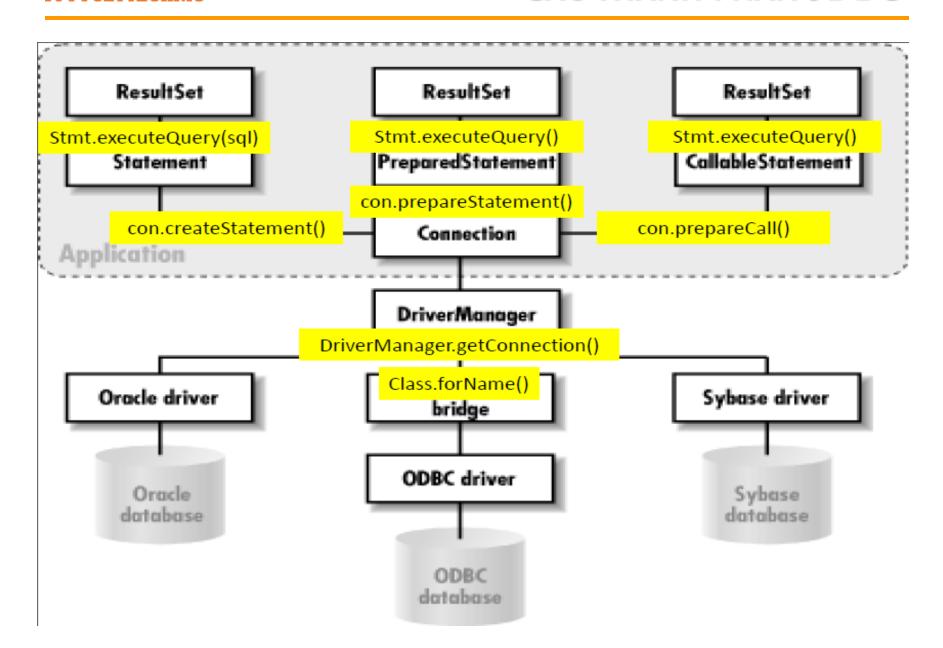


MÔ HÌNH ỨNG DỤNG LÀM VIỆC VỚI CSDL





CÁC THÀNH PHẦN JDBC



Tổ CHỨC MÃ ỨNG DỤNG JDBC

```
import java.sql.Connection;
import java.sql.DriverManager;
import java.sql.ResultSet;
import java.sql.Statement;
public class Test {
      private static String driver = "com.microsoft.sqlserver.jdbc.SQLServerDriver";
      private static String url = "jdbc:sqlserver://localhost;Database=PolyPro";
      private static String user = "sa";
      private static String password = "123456";
      public static void insert() {
      }
      public static void select() {
```

THAO TÁC DỮ LIỆU VỚI STATEMENT

TRUY VẤN DỮ LIỆU VỚI STATEMENT

```
try {
      //1. Nap driver (sqljdbc4.jar)
      Class.forName(driver);
      //2. Mở kết nối đến CSDL Java
      Connection connection = DriverManager.getConnection(url, user, password);
      //3. Tạo Statement và thực thi câu lệnh SQL
      Statement statement = connection.createStatement();
      String sql = "SELECT * FROM NhanVien";
      ResultSet resultSet = statement.executeQuery(sql);
      //4. Đọc dữ liệu từ CSDL
      while (resultSet.next()) {
            String name = resultSet.getString("MaNV");
            boolean role = resultSet.getBoolean("VaiTro");
      //5. Đóng kết nối đến CSDL
      connection.close();
catch (Exception e) {
      throw new RuntimeException(e);
}
```



LÀM VIỆC VỚI RESULTSET

- Khi ResultSet được tạo ra thì con trỏ sẽ trỏ vào vị trí trước bản ghi đầu tiên (before first).
- ☐ Gọi ResultSet.next() để chuyển con trỏ đến và đọc dữ liệu của bản ghi tiếp theo

1	Name	Age	Place	
2	Harry	34	Florida	
3	Samson	19	London	1
4	Johny	25	Ottawa	next()
5	Carol	45	Auckland	
6	Christina	23	Sydney	
7	Mary	9	Rome	

LÀM VIỆC VỚI PREPAREDSTATEMENT

```
Class.forName(driver);
Connection connection = DriverManager.getConnection(url, user, password);
String sql = "SELECT * FROM NhanVien WHERE ManV=?";
PreparedStatement statement = connection.prepareStatement(sql);
ResultSet resultSet = statement.executeQuery();
while(resultSet.next()){
    String name = resultSet.getString("ManV");
    boolean role = resultSet.getBoolean("VaiTro");
}
connection.close();
```

LÀM VIỆC VỚI CALLABLESTATEMENT

```
Class.forName(driver);
Connection connection = DriverManager.getConnection(url, user, password);
String sql = "{call sp_InsertNhanVien(?, ?, ?, ?)}";
CallableStatement statement = connection.prepareCall(sql);
statement.setString(1, "TeoNV");
statement.setString(2, "123456");
statement.setString(3, "Nguyễn Văn Tèo");
statement.setBoolean(4, true);
statement.executeUpdate();
connection.close();
```

```
Class.forName(driver);
Connection connection = DriverManager.getConnection(url, user, password);
String sql = "{call sp_SelectNhanVien(?)}";
CallableStatement statement = connection.prepareCall(sql);
ResultSet resultSet = statement.executeQuery(sql);
while(resultSet.next()){
    String name = resultSet.getString("MaNV");
    boolean role = resultSet.getBoolean("VaiTro");
}
connection.close();
```



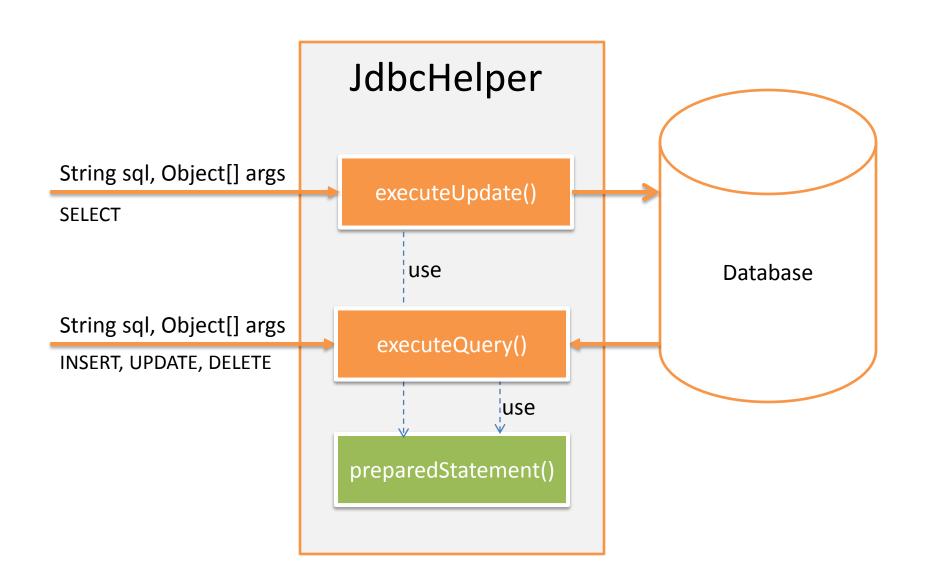
PHƯƠNG THỨC SETOBJECT()

- statement.setObject(index, value) có thể thay thế cho statement.setXyz(index, value) với điều kiện value phải có kiểu là Xyz
- ☐ Vì vậy có thể viết
 - statement.setObject(1, "TeoNV");
 - statement.setObject(2, "123456");
 - statement.setObject(3, "Nguyễn Văn Tèo");
 - statement.setObject(4, true);

Xây dựng JdbcHelper



XÂY DỰNG THƯ VIỆN JDBCHELPER



XÂY DỰNG THƯ VIỆN JDBC

```
* Nap driver
static{
/**
 * Xâv dung PreparedStatement
 * @param sql là câu lệnh SQL chứa có thể chứa tham số. Nó có thể là một lời gọi thủ tục lưu
 * @param args là danh sách các giá trị được cung cấp cho các tham số trong câu lệnh sql
 * @return PreparedStatement tao được
 * @throws java.sql.SQLException loi sai cú pháp
 */
public static PreparedStatement prepareStatement(String sql, Object...args) throws SQLException{
/**
 * Thực hiện câu lênh SQL thao tác (INSERT, UPDATE, DELETE) hoặc thủ tục lựu thao tác dữ liệu
 * @param sql là câu lênh SQL chứa có thể chứa tham số. Nó có thể là một lời gọi thủ tục lưu
 * @param args là danh sách các giá tri được cung cấp cho các tham số trong câu lênh sql
 */
public static void executeUpdate(String sql, Object...args) {
}
/**
 * Thực hiện câu lênh SQL truy vấn (SELECT) hoặc thủ tục lưu truy vấn dữ liệu
 * @param sql là câu lênh SQL chứa có thể chứa tham số. Nó có thể là một lời gọi thủ tục lưu
 * @param args là danh sách các giá trị được cung cấp cho các tham số trong câu lệnh sql
 */
public static ResultSet executeQuery(String sql, Object...args) {
}
```

XÂY DỰNG THƯ VIỆN JDBCHELPER

■ Nap driver

```
try {
     Class.forName(driver);
}
catch (ClassNotFoundException ex) {
    throw new RuntimeException(ex);
}
```

prepareStatement(String sql, Object...args)

```
Connection connection = DriverManager.getConnection(dburl, username, password);
PreparedStatement pstmt = null;
if(sql.trim().startsWith("{")){
    pstmt = connection.prepareCall(sql);
}
else{
    pstmt = connection.prepareStatement(sql);
}
for(int i=0;i<args.length;i++){
    pstmt.setObject(i + 1, args[i]);
}
return pstmt;</pre>
```

XÂY DỰNG THƯ VIỆN JDBCHELPER

executeUpdate(String sql, Object...args)

```
try {
    PreparedStatement stmt = prepareStatement(sql, args);
    try {
        stmt.executeUpdate();
    }
    finally{
        stmt.getConnection().close();
    }
}
catch (SQLException e) {
    throw new RuntimeException(e);
}
```

executeQuery(String sql, Object...args)

```
try {
    PreparedStatement stmt = prepareStatement(sql, args);
    return stmt.executeQuery();
}
catch (SQLException e) {
    throw new RuntimeException(e);
}
```



Sử DỤNG JDBCHELPER

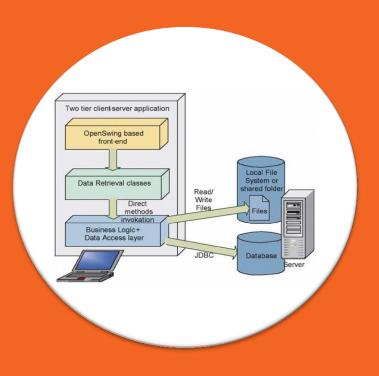
☐ Thao tác — INSERT, UPDATE, DELETE

String sql="INSERT INTO NhanVien (MaNV, MatKhau, HoTen, VaiTro) VALUES (?, ?, ?, ?)"; **JdbcHelper.executeUpdate**(sql, "TeoNV", "123456", "Nguyễn Văn Tèo", true);

☐ Truy vấn - SELECT

String sql="SELECT * FROM NhanVien WHERE MaNV=?"; RessultSet rs = **JdbcHelper.executeQuery**(sql, "TeoNV");





SAMPLE PROJECT

BÀI 3: THỰC HIỆN DỰ ÁN 1

www.poly.edu.vn

Lập trình CSDL theo mô hình DAO



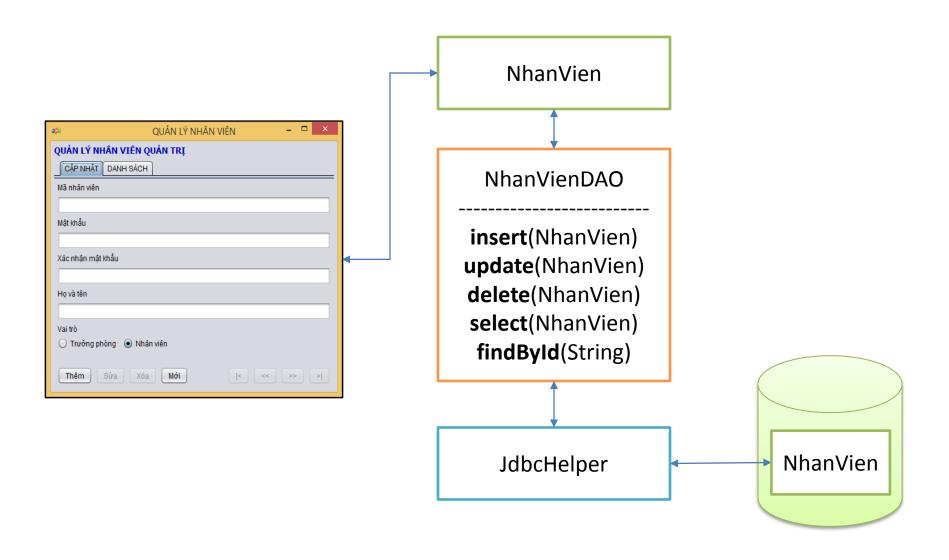
Tổ CHỨC THEO MÔ HÌNH DAO



- □UI: giao diện
- □ DB: cơ sở dữ liệu
- ☐ JdbcHelper: các hàm tiện ích làm việc với CSDL thông qua câu lệnh sql hoặc lời gọi thủ tục lưu
- Model: các lớp mô tả dữ liệu theo cấu trúc các bảng
- DAO (Data Access Object): là các lớp thao tác và truy vấn dữ liệu. Nó có nhiệm vụ chuyển đổi Model sang SQL và ngược lại.



MÔ HÌNH LẬP TRÌNH CSDL





- Lớp NhanVien được sử dụng để mô hình hóa dữ liệu của sinh viên.
- Đối tượng NhanVien được sử dụng để giao tiếp với NhanVienDAO

```
public class NhanVien {
    private String maNV;
    private String matKhau;
    private String hoTen;
    private boolean vaiTro = false;

    @Override
    public String toString() {
        return this.hoTen;
    }

    getters/setters
}
```



NHANVIENDAO

```
public class NhanVienDAO {
    public void insert(NhanVien model) {
    public void update (NhanVien model) {
    public void delete (String MaNV) {
                                                      2 phương thức private
    public List<NhanVien> select() {
                                                       phục vụ các phương
                                                           thức public
    public NhanVien findById (String manv) {
    private List<NhanVien> select(String sgl, Object...args) {
    private NhanVien readFromResultSet (ResultSet rs) throws SQLException{
```

☐ Ngoài **findById**() và **select**() có thể bổ sung các phương thức truy vấn khác

NHANVIENDAO

```
public void insert(NhanVien model) {
    String sql="INSERT INTO NhanVien (MaNV, Matkhau, HoTen, VaiTro) VALUES (?, ?, ?, ?)";
    Jdbc.executeUpdate(sql,
            model.getMaNV(), model.getMatKhau(),
            model.getHoTen(), model.getVaiTro());
}
public void update (NhanVien model) {
    String sql="UPDATE NhanVien SET MatKhau=?, HoTen=?, VaiTro=? WHERE MaNV=?";
    Jdbc.executeUpdate(sql,
            model.getMatKhau(), model.getHoTen(),
            model.getVaiTro(),model.getMaNV());
}
public void delete(String MaNV) {
    String sql="DELETE FROM NhanVien WHERE MaNV=?";
    Jdbc.executeUpdate(sql, MaNV);
}
public List<NhanVien> select() {
    String sql="SELECT * FROM NhanVien";
    return select(sql);
}
public NhanVien findById(String manv) {
    String sql="SELECT * FROM NhanVien WHERE MaNV=?";
    List<NhanVien> list = select(sql, manv);
    return list.size() > 0 ? list.get(0) : null;
```

NHANVIENDAO

```
private List<NhanVien> select(String sql, Object...args){
    List<NhanVien> list=new ArrayList<>();
    try {
        ResultSet rs = null;
        try {
            rs = Jdbc.executeQuery(sql, args);
            while(rs.next()) {
                NhanVien model=readFromResultSet(rs);
                list.add(model);
        finally {
            rs.getStatement().getConnection().close();
        }
    catch (SQLException ex) {
        throw new RuntimeException (ex);
    return list;
private NhanVien readFromResultSet (ResultSet rs) throws SQLException {
    NhanVien model=new NhanVien();
    model.setMaNV(rs.getString("MaNV"));
    model.setMatKhau(rs.getString("MatKhau"));
    model.setHoTen(rs.getString("HoTen"));
    model.setVaiTro(rs.getBoolean("VaiTro"));
    return model:
```



Sử DỤNG NHANVIENDAO

```
■Tao model
   NhanVien model = new NhanVien();
   model.setMaNV("TeoNV");
   model.setMatKhau("123456");
   model.setHoTen("Nguyễn Văn Tèo");
   model.setVaiTro(true);
☐ Sử dụng DAO để làm việc với CSDL
   NhanVienDAO dao = new NhanVienDAO();
   dao.insert(model);
   NhanVien teo = dao.findById("TeoNV");
```





- ThongKeDAO là DAO gồm các chức năng truy vấn dữ liệu cho việc tổng hợp – thống kế.
- DAO này gọi đến các stored procedure đã được xây dựng trước đó để lấy dữ liệu cung cấp cho giao diện.
 - *getNguoiHoc()
 - > Tổng hợp người học từng năm
 - getBangDiem()
 - > Bảng điểm của khóa
 - getDiemTheoChuyenDe()
 - > Tổng hợp điểm theo chuyên đề
 - getDoanhThu()
 - > Tổng hợp doanh thu theo chuyên đề

ThongKeDAO

getNguoiHoc()
getBangDiem()
getDiemTheoChuyenDe()
getDoanhThu()

THONGKEDAO - Tổ CHỨC MÃ

```
public class ThongKeDAO {
    public List<Object[]> getNguoiHoc() {
    public List<Object[]> getBangDiem(Integer makh) {
    public List<Object[]> getDiemTheoChuyenDe() {
    public List<Object[]> getDoanhThu(int nam) {
```

THONGKEDAO.GETNGUOIHOC()

```
List<Object[]> list=new ArrayList<>();
try {
    ResultSet rs = null;
    try {
        String sql="{call sp ThongKeNguoiHoc}";
        rs = Jdbc.executeQuery(sql);
        while(rs.next()) {
            Object[] model={
                rs.qetInt("Nam"),
                rs.getInt("SoLuong"),
                rs.getDate("DauTien"),
                rs.getDate("CuoiCung")
            };
            list.add(model);
    finally{
        rs.getStatement().getConnection().close();
catch (SQLException ex) {
    throw new RuntimeException (ex);
return list:
```

THONGKEDAO.GETBANGDIEM()

```
List<Object[]> list=new ArrayList<>();
try{
    ResultSet rs = null;
    try {
        String sql="{call sp BangDiem (?)}";
        rs = Jdbc.executeQuery(sql, makh);
        while(rs.next()) {
             double diem = rs.getDouble("Diem");
             String xepLoai = "Xuất sắc";
             if (diem < 0) {xepLoai = "Chua nhập"; }</pre>
             else if(diem < 3) { xepLoai = "Kém"; }</pre>
             else if(diem < 5) { xepLoai = "Yeu"; }</pre>
             else if(diem < 6.5) { xepLoai = "Trung bình"; }</pre>
             else if(diem < 7.5) { xepLoai = "Khá"; }</pre>
             else if(diem < 9) { xepLoai = "Giòi"; }</pre>
             Object[] model={ rs.getString("MaNH"),
                 rs.getString("HoTen"), diem, xepLoai };
             list.add(model);
    finally{
        rs.getStatement().getConnection().close();
catch (SQLException ex) {
    throw new RuntimeException(ex);
return list:
```

THONGKEDAO.GETDIEMTHEOCHUYENDE()

```
List<Object[]> list=new ArrayList<>();
try {
   ResultSet rs = null;
    try {
        String sql="{call sp_ThongKeDiem}";
        rs = Jdbc.executeQuery(sql);
        while(rs.next()) {
            Object[] model={
                rs.getString("ChuyenDe"),
                rs.getInt("SoHV"),
                rs.getDouble("ThapNhat"),
                rs.getDouble("CaoNhat"),
                rs.getDouble("TrungBinh")
            };
            list.add(model);
    finally{
        rs.getStatement().getConnection().close();
catch (SQLException ex) {
    throw new RuntimeException (ex);
return list;
```

THONGKEDAO.GETDOANHTHU()

```
List<Object[]> list=new ArrayList<>();
try {
   ResultSet rs = null:
    try {
        String sql="{call sp ThongKeDoanhThu (?)}";
        rs = Jdbc.executeQuery(sql, nam);
        while(rs.next()) {
            Object[] model={
                rs.getString("ChuyenDe"),
                rs.getInt("SoKH"),
                rs.getInt("SoHV"),
                rs.getDouble("DoanhThu"),
                rs.getDouble("ThapNhat"),
                rs.getDouble("CaoNhat"),
                rs.getDouble("TrungBinh")
            };
            list.add(model);
    finally{
        rs.getStatement().getConnection().close();
catch (SQLException e) {
    throw new RuntimeException(e);
return list:
```



- ☑Ôn lại kiến thức lập trình JDBC
 - ✓ Statement
 - ✓ ResultSet
 - ✓ PreparedStatement

☑ Xây dựng thư viện tiện ích để đơn giản hóa lập trình Jdbc

- ☑ Tổ chức theo mô hình DAO
 - ✓ Xây dựng model
 - ✓ Xây dựng DAO
 - ☑Sử dụng DAO làm việc với CSDL



